

Bản án số: 23/2023/HS-ST

Ngày: 17/03/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Thế Hưng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hoàng Văn Ngọc

2. Ông Nguyễn Đình Lưu

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đào Chính Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2023, theo quyết định đưa ra xét xử số 18/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

**Trương Văn D**, sinh năm 1981, Nơi cư trú: Thôn TL, xã BĐ, thị xã KM, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam: con ông Trương Văn D1 và bà Đỗ Thị X; gia đình có ba anh em, bị can là con thứ nhất; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị H và có hai con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án: Tại bản án số 20/2020/HS-ST ngày 08/5/2020 của TAND thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh xử phạt Trương Văn D 21 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 13/4/2021, D chấp hành xong hình phạt tù. Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 37/2008/HSST ngày 30/9/2008 của TAND huyện Kinh Môn (nay là TAND thị xã Kinh Môn), tỉnh Hải Dương xử phạt Trương Văn D 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Đánh bạc. Ngày 29/5/2009, D đã chấp hành xong phần thi hành án dân sự của bản án.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/12/2022, đến ngày 20/12/2022 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

- Người làm chứng: Ông Vũ Chí Biết, sinh năm 1955 (vắng mặt);

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Sáng ngày 16/12/2022, do có mục đích để sử dụng và bán ma túy, Trương Văn D thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết từ nhà đến khu vực AD, Hải Phòng tìm mua ma túy loại “Heroin”. Khi đến nơi, D gặp và hỏi mua được của một người đàn ông không rõ họ, tên, địa chỉ được 02 túi ma túy được đựng trong 02 gói trong giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng với giá 2.500.000 đồng. Đến sáng ngày 17/12/2022, D lấy một phần ma túy trong 01 gói ma túy ra để sử dụng, phần ma túy còn lại cất giấu tại túi quần bên trái phía trước đang mặc. Khoảng 09 giờ 20 phút cùng ngày, khi D đang ở nhà thì có Nguyễn Văn B, sinh năm 1991, trú tại: HT, HS, KM, Hải Dương đến hỏi mua 500.000đ tiền ma túy. D đồng ý rồi lấy từ trong túi quần phía trước bên trái đang mặc 01 gói đưa cho B và nhận số tiền 500.000 đồng của B. Vừa lúc này thì Tổ công tác thuộc Công an thị xã Kinh Môn kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại túi quần phía trước bên trái D đang mặc 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng là tiền D vừa bán ma túy cho B (được niêm phong ký hiệu M) và 01 gói giấy bạc, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (được niêm phong ký hiệu M1); thu giữ tại lòng bàn tay trái của Nguyễn Văn B 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (được niêm phong ký hiệu M2). Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trương Văn D, kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 19/KL-KTHS ngày 19/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói giấy bạc được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, gửi đến giám định khối lượng 2,065 gam là ma túy, loại Heroine. Chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói giấy bạc được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2, gửi đến giám định khối lượng là 0,094 gam là ma túy, loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định gồm 1,958 gam ma túy loại Heroine, 02 mảnh giấy bạc và 02 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định

*Tại bản Cáo trạng số 13/CT - VKS ngày 13/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn đã truy tố bị cáo Trương Văn D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.*

**Tại phiên tòa hôm nay:** Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như VKSND thị xã Kinh Môn đã truy tố và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện VKSND thị xã Kinh Môn giữ nguyên Quyết định truy tố; nêu những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; xem xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đề nghị: Tuyên bố bị cáo Trương Văn D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Đề nghị áp dụng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

- *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Trương Văn D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Đề nghị xử phạt bị cáo D từ 04 năm đến 04 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 17/12/2022, không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an thị xã Kinh Môn; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại quá trình điều tra, phù hợp với biên bản vụ việc, biên bản khám xét chỗ ở và vật chứng đã thu giữ, phù hợp lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ căn cứ kết luận: Hồi 09 giờ 20 phút ngày 17/12/2022, tại chỗ ở của mình, Trương Văn D có hành vi bán cho Nguyễn Văn B 0,094 gam là ma túy, loại Heroine lấy số tiền 500.000 đồng. Ngoài ra, D còn có hành vi tàng trữ trên người 2,065 gam là ma túy, loại Heroine, mục đích để bán và sử dụng. Hành vi của D đã bị Tổ công tác thuộc Công an thị xã Kinh Môn phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Tổng

khối lượng chất ma túy D bán và tàng trữ để bán và sử dụng là 2,159 gam ma túy loại Heroine.

[3] Về tội danh: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã từng bị xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nên hoàn toàn thấy rõ được tác hại của ma túy cũng như nhận thức được hành vi mua, bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện việc mua ma túy để bán lại kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về kiểm soát, quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an và gián tiếp làm phát sinh các loại tội phạm khác. Với khối lượng ma túy tổng cộng 2,159 gam loại Heroine, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do vậy, việc truy tố, xét xử bị cáo theo tội danh, điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Hành vi bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, bản thân đã có tiền án về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bên cạnh đó, quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Qua xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng mặc dù bị cáo đã bị xử lý, xét xử nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng nên đối với lần phạm tội này cần phải nên cho bị cáo một bản án nghiêm khắc, một mức hình phạt tù tương xứng thì mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và ý thức tuân thủ pháp luật nói chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là đối tượng không có công việc và thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Theo quy định của điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, số ma túy đã thu giữ của bị cáo, được hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành, do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy cùng các vỏ giấy bạc và vỏ phòng bì niêm phong chứa mẫu vật giám định. Đối với số tiền 500.000đ bán ma túy cho đối tượng khai tên B là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra trong vụ án này, đối tượng khai tên Nguyễn Văn B là đối tượng mua ma túy của D, quá trình làm việc đối tượng bỏ trốn, vì vậy đề nghị Cơ quan Điều tra Công an thị xã Kinh Môn tiếp tục tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định. Đối với người xem ôm và người đàn ông bán chất ma túy cho D, quá trình điều tra điều tra không xác định được những người này, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Kinh Môn tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Vì lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Xử:

**1/ Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Trương Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

**2/ Về hình phạt chính:** Xử phạt bị cáo Trương Văn D 04 (Bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 17/12/2022;

**3/ Về xử lý vật chứng:** Tịch thu cho tiêu hủy 1,958 gam ma túy loại Heroine, 02 mảnh giấy bạc và 02 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 500.000đ mà bị cáo thu được do bán ma túy.

*(Số lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/02/2022 giữa Công an thị xã Kinh Môn và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn);*

**4/ Về án phí:** Buộc bị cáo Trương Văn D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm;

**5/ Quyền kháng cáo:** Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- VKS nhân dân tỉnh Hải Dương;
- VKSND thị xã Kinh Môn;
- Công an thị xã Kinh Môn;
- Phòng HSNV Công an thị xã Kinh Môn;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thị xã Kinh Môn.
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương.
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Thế Hưng**

